

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT

Krông Pắc, ngày tháng 4 năm 2025

V/v báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến  
thẩm định Điều chỉnh Quy hoạch sử  
dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử  
dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy  
hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

*Căn cứ Thông báo số 16/TB-HĐTĐ ngày 10/4/2025 của Hội đồng thẩm định số 675 về kết quả thẩm định điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ văn bản góp ý của các Sở, ban ngành của tỉnh, ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định về hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc.*

Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc xin báo cáo kết quả chỉnh sửa, tiếp thu các ý kiến góp ý như sau:

**I. Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của các Sở, ban ngành của tỉnh, ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định**

**1. Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 377/SKHCN-KH ngày 28/3/2025**

\* **Ý kiến:** đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, xem xét, bổ sung Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất theo quy định tại Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ ban hành về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

\* **Giải trình:** Hiện nay Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 mới hoàn thành đề cương, nhiệm vụ (*phê duyệt tại Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ*), đồ án quy hoạch chưa phê duyệt. Vì vậy, việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất được thực hiện theo Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 (*Theo Điểm a Khoản 1 Điều 66 Luật Đất đai năm 2024, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện phải căn cứ vào Quy hoạch tỉnh, không phải quy hoạch cấp quốc gia*).

**2. Ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 467/STP-NV1 ngày 02/4/2025**

\* **Ý kiến 1:** Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học để lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất

a) Điều 73 Luật Đất đai năm 2024 quy định việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất như sau: “1. Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

a) Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải do cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quyết định hoặc phê duyệt;

b) Cơ quan có thẩm quyền tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chịu trách nhiệm tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (Điều 69 Luật Đất đai năm 2024 quy định trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: “...3. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện...”);

c) Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất không làm thay đổi mục tiêu của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

d) Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất không làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất đã được quy hoạch sử dụng đất cấp trên xác định, phân bổ;

đ) Tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật này.

...5. Căn cứ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện bao gồm:

a) Do điều chỉnh quy hoạch cấp trên trực tiếp làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất của cấp huyện;

b) Do việc thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính của địa phương;

c) Do chiến tranh, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh làm thay đổi mục đích, cơ cấu, vị trí, diện tích sử dụng đất;

d) Do tác động của thiên tai, ứng phó sự cố về môi trường làm thay đổi mục đích sử dụng đất; việc triển khai thực hiện quy hoạch tác động tiêu cực đến an sinh xã hội, môi trường sinh thái và ảnh hưởng đến cộng đồng;

đ) Có biến động về nguồn lực thực hiện quy hoạch, hình thành dự án trọng điểm phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng làm thay đổi định hướng sử dụng đất.

6. Việc điều chỉnh quy hoạch được thực hiện khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này và được cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt cho phép điều chỉnh.

7. Việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất được thực hiện khi có sự điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị hoặc có sự thay đổi về khả năng thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

8. Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thực hiện theo quy định tại các điều 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72 và 75 của Luật này.

9. *Cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quyết định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp nào thì có thẩm quyền quyết định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp đó*”.

b) Theo thể hiện tại hồ sơ kèm theo Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 20/3/2025 của UBND huyện Krông Pắc, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc được phê duyệt tại Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh. Ngày 30/12/2023, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn năm 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg. Theo đó, đối chiếu giữa chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất của huyện đã được phê duyệt với chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh có sự thay đổi.

Do đó, việc UBND huyện Krông Pắc lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc là có cơ sở pháp lý, phù hợp với thẩm quyền theo quy định pháp luật.

c) Ngoài ra, tại mục I Báo cáo thuyết minh tổng hợp (Sự cần thiết lập điều chỉnh Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc) có viện dẫn cơ sở pháp lý là điểm b khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017 *“Các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành quy định tại Phụ lục 2 của Luật này được tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp nội dung của quy hoạch đó không phù hợp với quy hoạch cao hơn đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của Luật này thì phải điều chỉnh cho phù hợp với quy hoạch cao hơn”* để làm căn cứ lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc. Tuy nhiên, điểm b khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017 là quy định áp dụng cho trường hợp *“các quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực”*; mặt khác, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc được phê duyệt vào ngày 31/8/2022 tại Quyết định số 1960/QĐ-UBND (sau ngày Luật Quy hoạch năm 2017 có hiệu lực) nên không thuộc trường hợp áp dụng điểm b khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017. Do đó, đề nghị UBND huyện Krông Pắc rà soát lại hồ sơ và chỉnh lý lại các căn cứ pháp lý được viện dẫn làm cơ sở lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất của huyện, đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật.

\* **Ý kiến 2:** Mức độ phù hợp của phương án Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất với nội dung quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường; Tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất

Nội dung này không thuộc lĩnh vực chuyên môn, nên Sở Tư pháp không tham gia ý kiến.

\* ***Giải trình:*** Đồng ý tiếp thu, chỉnh sửa: Đã chỉnh sửa tại mục Đặt vấn đề và căn cứ pháp lý thực hiện dự án.

**3. Ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 835/SNV-XDCQ ngày 02/4/2025:** thống nhất đối với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất

huyện Krông Pắc

**4. Ý kiến của Sở Y tế tại Công văn số 1297/SYT-KHTC ngày 28/3/2025:** thống nhất với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**5. Ý kiến của Chi cục Phát triển nông thôn tại Công văn số 30/CCPTNT-PTNTGN ngày 24/3/2025:** thống nhất hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc.

**6. Ý kiến của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk tại Công văn số 334/BQLDAGTNN-ODA ngày 31/3/2025:**

**\* Ý kiến 1:** Tiểu dự án Nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ tưới cho cây trồng cận tỉnh Đắk Lắk – Trạm bơm tưới Hồ Ea Kuang

- Ranh giới Tiểu dự án đã được cập nhật trong Bản đồ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc. Ban QLDA GTNN tỉnh thống nhất với sơ đồ ranh giới được gửi kèm theo công văn số 321/SNNMTQLĐĐĐDBĐ ngày 21/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh.

**\* Ý kiến 2:** Tiểu dự án Nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ tưới cho cây trồng cận tỉnh Đắk Lắk – Tiểu dự án Trạm bơm tưới Hồ Krông Búk Hạ

- Ranh giới Tiểu dự án đã được cập nhật trong Bản đồ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc. Tuy nhiên có một số vị trí chưa được cập nhật chính xác so với các tài liệu, hồ sơ mà Ban QLDA GTNN tỉnh đã cung cấp cho UBND huyện Krông Pắc tại các công văn số 1396/BQLDAGTNN-ODA ngày 26/9/2023, số 1676/BQLDAGTNN-ODA ngày 22/11/2023, số 350/BQLDAGTNN-ODA ngày 28/3/2024.

Bằng văn bản này, Ban QLDA GTNN tỉnh kính gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh các tài liệu, hồ sơ ranh giới dự án đăng ký điều chỉnh trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc đối với Tiểu dự án Trạm bơm tưới Hồ Krông Búk Hạ, làm cơ sở để Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh và các phòng, ban liên quan điều chỉnh, cập nhật chính xác vị trí, ranh giới dự án.

**\* Giải trình:** Đồng ý tiếp thu, chỉnh sửa, đã cập nhật lại vị trí dự án vào bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện theo bản vẽ do Ban cung cấp.

**7. Ý kiến của Ông: Nguyễn Thành Văn, ngày 03/4/2025 (Ủy viên Hội đồng thẩm định Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)**

**\* Ý kiến 1:** Chỉ tiêu quy hoạch đất rừng sản do UBND huyện xác định là phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại Phụ lục XVII kèm theo Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cho cấp huyện theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh. Đề nghị UBND huyện Krông Pắc rà soát, đối chiếu đảm bảo tính thống nhất giữa mỗi quan hệ các quy hoạch.

**\* Ý kiến 2:** Hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường

Trên địa bàn huyện Krông Pắc không có rừng tự nhiên, Hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện xác định chỉ tiêu đất rừng sản xuất phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ. Là địa phương có độ che phủ rừng thấp so với các địa phương khác trong tỉnh, để nâng cao hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường cần triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao hệ số che phủ cây xanh bằng trồng cây xanh phân tán trong các khu vực phát triển đô thị, cụm công nghiệp trồng cây theo đường đồng mức, xây dựng mô hình sản xuất nông lâm kết hợp; đầu tư thâm canh sử dụng đất theo chiều sâu.

**\* Ý kiến 3:** Tính khả thi của phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất

Diện tích đất quy hoạch rừng sản xuất tại hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến thời kỳ 2021-2030 huyện Krông Pắc là phù hợp với chỉ tiêu được UBND tỉnh xác định, phân bổ.

**\* Ý kiến 4: Kết luận, đề nghị**

- **Kết luận:** Thống nhất hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc trong trường hợp UBND huyện đã đối chiếu thống nhất các quy hoạch và tiếp thu chỉnh sửa theo ý kiến góp ý khác của Hội đồng thẩm định.

- **Đề nghị:** Để triển khai việc lập hồ sơ điều chỉnh đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật về Đất đai, Quy hoạch, Lâm nghiệp và quy định pháp luật có liên quan khác, đề nghị UBND huyện Krông Pắc

+ Triển khai thực hiện việc khai thác dữ liệu Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia theo nội dung hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước sắp xếp là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tại Công văn số 661/SNN-CCKL ngày 26/02/2025 về việc cung cấp bản đồ, sơ đồ Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia năm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở để đối chiếu, lập điều chỉnh quy hoạch.

+ Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2032/UBND-NNMT ngày 04/3/2025 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến thực hiện Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia.

**\* Giải trình:** Hiện nay UBND huyện đang triển khai thực hiện việc khai thác dữ liệu Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia theo nội dung hướng dẫn của Sở

Nông nghiệp và Môi trường (*trước sắp xếp là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) tại Công văn số 661/SNN-CCKL ngày 26/02/2025 về việc cung cấp bản đồ, sơ đồ Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia năm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở để đối chiếu, lập điều chỉnh quy hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2032/UBND-NNMT ngày 04/3/2025 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến thực hiện Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia.

## **8. Ý kiến của Bộ CHQS tỉnh tại Công văn số 1020/BCH-TM ngày 02/4/2025**

**\* Ý kiến 1:** Theo Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 47/QĐ-TTg ngày 09/5/2024: Hiện trạng diện tích đất quốc phòng đến năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Pắc là 09 điểm/121,95ha (Thị trấn Phước An: 01 điểm/1,1ha; xã Hòa Tiến: 03 điểm/56,76ha; xã Ea Kênh: 01 điểm/0,26ha; xã Krông Búk: 01 điểm/27,62ha; xã Ea Knuéc: 01 điểm/1,04ha; xã Ea Phê: 01 điểm/0,1ha; xã Hòa Đông: 01 điểm/35,07 ha. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo điều chỉnh lại số liệu hiện trạng đất quốc phòng trong Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất của huyện; đồng thời chỉ đạo cập nhật số liệu kết quả thực hiện đến hết năm 2024 (trong hồ sơ đang lấy mốc kết quả thực hiện đến năm 2023 và ước thực hiện năm 2024).

**\* Ý kiến 2:** Chỉ tiêu đất quốc phòng phân bổ đến năm 2030 trên địa bàn huyện Krông Pắc theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh là 681 ha, tăng 559,05ha so với hiện trạng năm 2024 để bố trí đất xây dựng các công trình quốc phòng và thao trường huấn luyện. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp, làm việc với Ban CHQS huyện để rà soát lại toàn bộ danh mục công trình tại mục XI (đất quốc phòng), phụ biểu số 5; không thống kê phần diện tích đất quốc phòng giảm trong kỳ quy hoạch là 7,08ha tại mục d (trang 118, 119) vì chưa có văn bản chỉ đạo của Bộ Quốc phòng.

**\* Ý kiến 3:** Theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc, diện tích đất quốc phòng tăng 22,63ha để thực hiện 04 công trình (Biểu số 25/CH). Yêu cầu Ban CHQS huyện làm việc với cơ quan chuyên môn của huyện để xác định diện tích đất quốc phòng đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cho phù hợp, bảo đảm tính khả thi.

### **\* Giải trình:**

+ Số liệu hiện trạng sử dụng đất được lấy theo số liệu thống kê đất đai năm 2023 của tỉnh Đắk Lắk đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố tại Quyết định số Quyết định 3411/QĐ-TNMT ngày 24/10/2024. Việc số liệu hiện trạng sử dụng đất giữa 02 ngành có sự khác nhau sẽ được cập nhật, điều chỉnh tại kỳ kiểm kê đất đai năm 2024 để đảm bảo tính thống nhất.

+ Trong kỳ điều chỉnh quy hoạch đất quốc phòng có sự chuyển giảm do điều chỉnh sang đất ở đô thị 1,02 ha (*Theo Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phước An được duyệt sẽ quy hoạch đất Trụ sở BCH quân sự huyện thành đất*

ở, vị trí đất Trụ sở BCH quân sự huyện sẽ được bố trí tại khu trung tâm hành chính mới của huyện); điều chỉnh sang đất giáo dục tại xã Hoà Tiến 2,25 ha (đây là diện tích đất quốc phòng đã bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng); diện tích giảm khác do điều chỉnh ranh giới 513 (chuyển qua địa bàn huyện Cư M'ga). Chỉ tiêu đất quốc phòng trong phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện là 681 ha, đã tuân thủ đúng Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

Tiếp thu ý kiến góp ý của BCH Quân sự tỉnh, UBND huyện thống nhất giữ nguyên hiện trạng đất quốc phòng đối với trụ sở BCH Quân sự hiện nay mà không chuyển sang đất ở đô thị theo quy hoạch chung được duyệt.

+ Đối với diện tích đất quốc phòng trong kế hoạch sử dụng đất năm 2025: trong quá trình triển khai lập đồ án điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, UBND huyện đã nhiều lần lấy ý kiến của BCH Quân sự huyện Krông Pắc (BCH Quân sự huyện đã có Công văn góp ý số: 264/BCH-TM ngày 13/3/2025).

## **9. Ý kiến của Sở Xây dựng tại Công văn số 997/SXD-QHKT, ngày 03/4/2025**

**\* Ý kiến 1:** Các nội dung góp ý Báo cáo thuyết minh tổng hợp, bản đồ điều chỉnh quy hoạch

- Các tài liệu sử dụng trong quá trình lập điều chỉnh quy hoạch (trang 13): đề nghị bãi bỏ “Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Lý do: Quy hoạch vùng tỉnh nằm trong Danh mục bị bãi bỏ được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 11/10/2018.

- Về Danh mục công trình, dự án đưa vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2024 – 2030 của huyện Krông Pắc (Phụ biểu 05):

+ Đất công trình năng lượng (ký hiệu DNL): Quy hoạch sử dụng đất cần rà soát, phạm vi các dự án năng lượng theo quy hoạch chuyên ngành đang triển khai trên địa bàn huyện. Đảm bảo phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh (tại Công văn số 168/UBND-CN ngày 06/01/2025).

- Nội dung bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:

+ Khu vực nút giao cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột với đường tránh Đông Buôn Ma Thuột đã được UBND tỉnh thống nhất chủ trương lập quy hoạch phân khu tại Công văn số 2912/UBND-CNXD ngày 27/3/2025, với tính chất là khu vực đầu mối, kết hợp đa chức năng thương mại dịch vụ; du lịch nghỉ dưỡng; đề nghị rà soát, cập nhật cho phù hợp.

+ Ngoài ra, cần rà soát quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để cập nhật đảm bảo tính thống nhất giữa các loại quy hoạch.

**\* Ý kiến 2:** Các nội dung khác: Đầu giá quyền sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, ... không thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây

dựng. Hội đồng thẩm định tổng hợp ý kiến của các Sở, ngành có liên quan để cập nhật, hoàn thiện.

\* ***Giải trình:*** Đồng ý tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến nêu trên. Tuy nhiên, đối với Khu vực nút giao cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột với đường tránh Đông Buôn Ma Thuột hiện nay đang trong quá trình triển khai lập Nhiệm vụ quy hoạch, đồ án chưa được phê duyệt nên khu vực này trước mắt sẽ được cập nhật ranh giới theo quy hoạch phân khu, nội dung quy hoạch sẽ được ghi chú: *“thực hiện theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt”* để đảm bảo tính thống nhất sau khi quy hoạch phân khu được duyệt.

**10. Ý kiến của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 168/SDTTG-CSDT, ngày 03/4/2025:** thống nhất với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc.

**11. Ý kiến của Sở Công Thương tại Công văn số 594/SCT-KHTCTH, ngày 03/4/2025**

\* **Ý kiến 1:** Về đất cụm công nghiệp: tại trang 122 Báo cáo điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện Krông Pắc, diện tích 75 ha. Đề nghị UBND huyện Krông Pắc xác định rõ vị trí *(không chồng lấn với các loại đất khác, công trình dự án khác)* sau khi điều chỉnh để đảm bảo thực hiện công trình, dự án trong năm 2025 *(Dự án cụm công nghiệp Tân Tiến hiện đang được thẩm định thành lập theo quy định)*.

\* **Ý kiến 2:** Về đất thương mại dịch vụ: tại trang 122 Báo cáo điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện Krông Pắc, diện tích 817,76 ha, tăng 801,91 ha so với năm 2023. Diện tích tăng do bố trí khu logistics và ICD, diện tích 222 ha, tuy nhiên:

- Tại Phụ biểu 05 Danh mục công trình, dự án đưa vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2024-2030 huyện Krông Pắc không thể hiện công trình, dự án ICD tại huyện Krông Pắc. Đề nghị UBND huyện rà soát, bổ sung nhằm đảm bảo theo quy hoạch tỉnh tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tại Biểu 25/CH danh mục công trình dự án trong năm 2025 huyện Krông Pắc có Trung tâm logistic, diện tích 222 ha. Tuy nhiên trong Biểu 20, trang 142 của Báo cáo Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện Krông Pắc: Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc không phân bổ đất để thực hiện. Đề nghị UBND huyện rà soát bổ sung nhằm đảm bảo trong quá trình triển khai dự án;

- Ngoài ra theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, theo đó huyện Krông Pắc có Nhà máy điện gió NT1, NT2. Đề nghị UBND huyện Krông Pắc phối hợp với các đơn vị liên quan xác định vị trí khu đất để đưa vào kế hoạch sử dụng đất trong năm nhằm sớm triển khai thực hiện.



**\* Giải trình:**

+ Vị trí, diện tích đất cụm công nghiệp, trung tâm logistic đã được xác định cụ thể trên bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, không có sự chồng lấn với các loại đất khác và các công trình, dự án khác.

+ Tại Phụ biểu 05 Danh mục công trình, dự án đưa vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2024-2030 huyện Krông Pắc đã bổ sung, chỉnh sửa lại tên dự án: Trung tâm logistics và ICD.

+ Đối với danh mục công trình, KHSD đất năm 2025: Hiện nay Dự án Trung tâm logistics và cảng cạn ICD chưa có chủ trương đầu tư do đó sau khi rà soát UBND huyện đã loại dự án này khỏi danh mục KHSD đất năm 2025 của huyện.

+ Đối với Nhà máy điện gió NT1, NT2: đã bổ sung vào KHSD đất năm 2025 của huyện.

**II. Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định số 675**

**1. Phiếu đánh giá của Ông: Nguyễn Văn Nhiệm, Phó giám đốc Sở Công thương, ngày 09/4/2025:**

\* **Ý kiến:** Đề nghị tiếp thu ý kiến tại Công văn số 594/SCT-KHTCTH, ngày 03/4/2025 của Sở Công thương, để đảm bảo đầy đủ các công trình dự án Cụm công nghiệp và dự án năng lượng về vị trí, tọa độ cụ thể, diện tích để thu hút đầu tư đạt hiệu quả cao.

**\* Giải trình:** Đã tiếp thu và giải trình ở mục I nêu trên.

**2. Phiếu đánh giá của Ông: Nay H'Nan, Phó giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, ngày 09/4/2025: thống nhất.**

**3. Phiếu đánh giá của Ông: Nguyễn Minh Chí, Phó giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, ngày 09/4/2025:**

\* **Ý kiến:** Đề nghị UBND huyện Krông Pắc bổ sung 2,50 ha cho phát triển lĩnh vực bưu chính và chuyển phát gửi kiện, phục vụ phát triển thương mại điện tử tại các điểm logistics (gọi là Logistics bưu chính). Căn cứ đề xuất tại 7 “Phương án phát triển thương mại dịch vụ logistics, mục V Quyết định 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Mục đích sử dụng: Mỗi điểm logistics tại địa phương có một điểm Logistics Bưu chính để tiếp nhận, tập kết và trung chuyển hàng hóa tập trung của các doanh nghiệp, chi nhánh bưu chính để cung ứng các sản phẩm, dịch vụ bưu chính và các sản phẩm dịch vụ khác nhằm phát triển thương mại điện tử, trong đó doanh nghiệp bưu chính công cộng đóng vai trò chủ đạo.

- Vị trí đất tại 5 huyện, TP đã được phê duyệt xây dựng các trung tâm Logistics theo Quyết định 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm

2050: TP Buôn Ma Thuột, huyện huyện Krông Pắc, Ea H'leo, Ea Kar, Krông Búk.

- Diện tích đất dự kiến khoảng 2,50 ha/huyện (bình quân mỗi đơn vị bưu chính chuyển phát khoảng 0,25 ha).

**\* Giải trình:** Đã bổ sung thêm 2,5 ha đất Logistics bưu chính tại địa bàn 10 xã, thị trấn (mỗi xã 0,25 ha): Vụ Bồn, Tân Tiến, Krông Búk, Hòa Đông, Ea Kênh, Ea Yiêng, Ea Phê, Ea Kly, Ea Yông, TT Phước An.

**4. Phiếu đánh giá của Ông: Y Mơ Mlê, Phó giám đốc Sở Nội vụ, ngày 09/4/2025:** thông nhất.

**5. Phiếu đánh giá của Ông: Y Hương Niê, Phó giám đốc Sở Tài chính, ngày 09/4/2025**

**\* Ý kiến:** UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cho cấp huyện.

Lưu ý việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người dân đối với các thửa đất đã được Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng là đất ở tại đô thị hoặc đất ở nông thôn; không để xảy ra tình trạng việc điều chỉnh quy hoạch làm thay đổi mục đích sử dụng đất sang đất khác, gây ảnh hưởng đến quyền lợi và lợi ích chính đáng của nhân dân.

**\* Giải trình:**

Hiện nay theo đồ án quy hoạch chung xây dựng của một số xã (Hoà Đông, Ea Kênh, Ea Knuéc..) bố trí thiếu một số khu dân cư hiện trạng (đã được cấp GCNQSD đất nhưng trên bản đồ quy hoạch vẫn thể hiện đất nông nghiệp). Tiếp thu ý kiến của Ông Y Hương Niê, Phó giám đốc Sở Tài chính, ngày 09/4/2025, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường cũng như Đơn vị tư vấn rà soát bổ sung vào quy hoạch các vị trí còn thiếu nêu trên.

**6. Phiếu đánh giá của Ông: Lê Phúc Long, Phó giám đốc Sở VHTT&DL, ngày 09/4/2025**

**\* Ý kiến:** Đề nghị xem xét lại tên quy hoạch tại hồ Ea Nhái cho phù hợp danh mục kêu gọi đầu tư.

**\* Giải trình:**

Hiện nay khu vực này chưa có dự án cụ thể, vì vậy trong hồ sơ quy hoạch chỉ ghi chung chung là dự án khu du lịch ven hồ Ea Nhái (theo quy hoạch tỉnh). Việc xác định tên dự án sẽ được thực hiện trong quá trình làm hồ sơ cấp chủ trương đầu tư thực hiện dự án.

**7. Phiếu đánh giá của Ông: Huỳnh Anh Tuấn, Phó Trưởng phòng QHKT, Sở Xây dựng, ngày 09/4/2025**

**\* Ý kiến:** Đối với nội dung vị trí khoảng 419 ha tại Nút giao thông, thống nhất nội dung cập nhật ranh quy hoạch, nội dung được cập nhật khi QHPK được duyệt.

**8. Phiếu đánh giá của Ông: Đỗ Anh Chiến, Phó tham mưu trưởng/Bộ CHQS tỉnh, ngày 09/4/2025**

\* **Ý kiến 1:** Đề nghị UBND huyện chỉ đạo đơn vị tư vấn làm việc với Ban CHQS huyện rà soát lại toàn bộ danh mục công trình quốc phòng quy hoạch đến năm 2030 cho khớp với danh mục đất quy hoạch đã đăng ký với Bộ CHQS tỉnh.

\* **Ý kiến 2:** Không sử dụng thuật ngữ bãi tập quân sự, chỉ ghi chung là công trình quốc phòng.

**\* Giải trình:**

+ Quá trình lập hồ sơ quy hoạch Đơn vị tư vấn đã làm việc trực tiếp với BCH Quân sự huyện và UBND huyện cũng đã tổ chức lấy ý kiến đối với BCH Quân sự huyện (*BCH Quân sự huyện đã có Công văn góp ý số: 264/BCH-TM ngày 13/3/2025*)

+ Đồng ý tiếp thu chỉnh sửa các thuật ngữ liên quan đến công trình quốc phòng.

**9. Phiếu đánh giá của Ông: Lê Khắc Đô, Trưởng phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, ngày 09/4/2025**

\* **Ý kiến 1:** Phương án bảo vệ, thăm dò khai thác và sử dụng khoáng sản được tích hợp trong quy hoạch Tỉnh và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023. Theo đó, các khu vực mỏ được thể hiện rõ về vị trí, tọa độ, diện tích tại báo cáo thuyết minh hồ sơ quy hoạch tỉnh. Đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ các điểm mỏ trong quy hoạch tỉnh vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đảm bảo đồng bộ thống nhất về vị trí, diện tích.

Ngoài ra, các mỏ phục vụ công trình cấp bách, công trình dự án mục đích quốc gia không cần phải nằm trong phương án quy hoạch tỉnh nhưng phải bổ sung và quy hoạch sử dụng đất làm cơ sở thuê đất theo ngành của pháp luật về đất đai.

\* **Ý kiến 2:** Qua rà soát Sơ đồ quy hoạch tỉnh một số vị trí mỏ trong quy hoạch tỉnh chồng lấn quy hoạch giao thông như mỏ có số hiệu BS-S-1; BS-S-6. Đề nghị rà soát điều chỉnh đảm bảo đồng bộ thống nhất với quy hoạch sử dụng đất. Kiểm tra lại mỏ có ký hiệu BS-S-5 có 2.305m<sup>2</sup> là đất thủy lợi.

**\* Giải trình:**

+ Đối với Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản UBND huyện đã thực hiện đúng theo Quyết định 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tuy nhiên, trong chỉ tiêu phân khai của UBND tỉnh tại Quyết định số 105/QĐ-UBND diện tích *Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản* bao gồm cả

diện tích khai thác cát dưới lòng sông. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 5 Nghị định 102/2024/NĐ-CP diện tích này phải được thống kê vào *Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối*. Do đó, chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản của huyện đến năm 2030 thấp hơn chỉ tiêu phân bổ 105,62 ha.

**10. Phiếu đánh giá của Ông: Trần Quốc Toàn, Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật Đắk Lắk, ngày 09/4/2025**

**\* Ý kiến 1:** Căn cứ vào nghị định 112/2024/NĐ-CP. Quy định chi tiết đất trồng lúa. Tại khoản 6 điều 3 và điều 5 vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao. Điều 9 xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Do đó, đề nghị huyện xem xét đưa vào quy hoạch.

**\* Ý kiến 2:** Krông Pắc có cơ sở sơ chế, đóng gói Sầu Riêng, Chuối xuất khẩu rất lớn. Do đó, đề nghị quy hoạch hoặc bổ sung quy hoạch đất cho các cơ sở này. Đặc biệt các cơ sở đã được cấp mã số đóng gói xuất khẩu. Đề nghị xem xét quy hoạch để ổn định.

**\* Ý kiến 3:** Đề nghị cần thiết cần quy hoạch các điểm du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp nếu có, tạo điều kiện để xây dựng hạ tầng du lịch, Homestay.

**\* Giải trình:**

+ Đối với việc xây dựng các công trình phục vụ sản xuất như sân phơi, kho chứa, nhà xưởng và các công trình giới thiệu sản phẩm: Hiện nay tại địa bàn các xã đều đã bố trí quỹ đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SCK) từ 10 ha trở lên, để thực hiện các công trình trên. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Luật Đất đai 2024, các loại đất trên được sử dụng đa mục đích vì vậy không nhất thiết phải đưa vào quy hoạch.

+ Quy hoạch du lịch gắn với nông nghiệp: nội dung này cũng thuộc diện sử dụng đất đa mục đích theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Luật Đất đai 2024.

**11. Phiếu đánh giá của Ông: Trần Ngọc Sơn, Phó Chi cục trưởng – Phụ trách cục Chăn nuôi và Thú y, ngày 09/4/2025**

**\* Ý kiến 1:** Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc điều chỉnh quy hoạch Về cơ bản thống nhất với báo cáo thuyết minh. Tuy nhiên, tại mục cơ sở pháp lý, đề nghị UBND huyện Krông Pắc bổ sung các căn cứ sau:

+ Luật Chăn nuôi năm 2018;

+ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Ban chấp hành Trung ương khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

+ Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi;

+ Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến,

chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**\* Ý kiến 2:** Mức độ phù hợp của điều chỉnh quy hoạch với nội dung quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt

Căn cứ hồ sơ Báo cáo thuyết minh tổng hợp về xác định diện tích chuyển mục đích sử dụng đất nuôi tập trung trong kỳ điều chỉnh quy hoạch, theo đó:

(1) Đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện **dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn**

Tại điểm c khoản 1 Điều 121 của Luật Đất đai năm 2024 quy định các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép bao gồm: “**c) Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn**”; vì vậy các chỉ tiêu quy hoạch đất và phương án phân bổ, khoanh vùng đất do UBND huyện xác định **khi thực hiện dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn** là cơ bản phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(2) Đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện **dự án chăn nuôi tập trung quy mô vừa và nhỏ**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 4 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định: “**5. Đất chăn nuôi tập trung là đất xây dựng trang trại chăn nuôi tại khu vực riêng biệt theo quy định của pháp luật về chăn nuôi.** Vì vậy, đề nghị UBND huyện Krông Pắc rà soát, tính toán về diện tích đất chăn nuôi tập trung cần bố trí đối với các **trang trại chăn nuôi tập trung quy mô vừa và nhỏ** hiện hữu trên địa bàn huyện đáp ứng các điều kiện theo quy định hiện hành.

(3) Phương án, bố trí đất chăn nuôi trên địa bàn các xã để hỗ trợ cho đối tượng được di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định của pháp luật về đất đai.

Căn cứ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; Điều 1 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến, chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, UBND huyện Krông Pắc chưa có phương án, bố trí đất chăn nuôi trên địa bàn các xã để hỗ trợ cho đối tượng được di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định của pháp luật về đất đai.

**\* Ý kiến 3:** Hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường

Hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện xác định diện tích đất chăn nuôi tập trung cấp huyện xác định là 270 ha chủ yếu cho

các dự án **chăn nuôi tập trung quy mô lớn**; tuy nhiên cần bổ sung thuyết minh tính hợp lý của các dự án này theo quy định của Luật bảo vệ môi trường, Luật Chăn nuôi và Điều 183 của Luật Đất đai năm 2024.

Hiện nay mật độ chăn nuôi của huyện **ước đạt 0,87 đơn vị vật nuôi/Ha** đất nông nghiệp, trong khi đó tại Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, theo đó đến năm 2030 mật độ chăn nuôi của huyện đến năm 2030 tối đa cho phép 01 ĐVN/ha đất nông nghiệp. Đề nghị nghiên cứu, rà soát đề bố trí quy hoạch quy đất để phát triển **các trang trại chăn nuôi tập trung quy vừa và nhỏ** trên địa bàn huyện trong thời gian tới nhằm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện đạt mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

**\* Ý kiến 4:** Tính khả thi của phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất

Diện tích đất chăn nuôi tập trung được lấy từ các loại đất sau: *Đất chuyên trồng lúa nước 61,14 ha, đất trồng lúa nước còn lại 1,06 ha; đất rừng sản xuất 87,32 ha* nhưng chưa đánh giá được hiện trạng các công trình/dự án có bố trí trên diện tích đất rừng, đất trồng lúa có thuộc các trường hợp dự án được phép chuyển mục đích sử dụng sang Đất chăn nuôi tập trung theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 122 của Luật Đất đai hay không.

Việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Krông Pắc chưa đánh giá được nhu cầu sử dụng đất chăn nuôi tập trung đối với hiện trạng các cơ sở chăn nuôi quy mô trang trại (*nhỏ, vừa, lớn*) hiện hữu, các cơ sở chăn nuôi buộc phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, các dự án kêu gọi đầu tư trong thời gian tới.

**\* Ý kiến 5:** Đề nghị UBND huyện tham khảo Công văn số 143/QHPTTND-PPTTND ngày 21/01/2025 của Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất về việc quy hoạch sử dụng đất đối với các dự án chăn nuôi, quan tâm chỉ đạo đơn vị tư vấn phối hợp Phòng Nông nghiệp và Môi trường một số nội dung sau:

- Đánh giá được các **dự án chăn nuôi quy mô lớn** phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 121 của Luật Đất đai và Đất chăn nuôi tập trung đối với **trang trại chăn nuôi tập trung quy mô vừa và nhỏ** từ đó bố trí quy đất hợp lý, khả thi hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện đạt mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

- Để bảo đảm thực hiện các chính sách, quy định có liên quan như: Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến, chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, đề nghị UBND

huyện nghiên cứu, bố trí quỹ đất chăn nuôi tập trung trên địa bàn các xã để hỗ trợ cho đối tượng được di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Đối với Danh mục dự án đưa vào kế hoạch để kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện trong năm 2025 (*Trang trại chăn nuôi lợn giống công nghệ cao; Trang trại nuôi gà đẻ trứng*) đề nghị bổ sung thuyết minh sơ bộ dự án làm cơ sở đánh giá dự án có đảm bảo mật độ chăn nuôi của huyện tại Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh.

- Trên địa bàn huyện có tuyến giao thông huyết mạch là Quốc lộ 26; đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột chạy qua và có vị trí địa lý thuận lợi giáp thành phố Buôn Ma Thuột. Đề nghị UBND huyện quan tâm, bố trí quỹ đất để kêu gọi các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

**\* Giải trình:**

+ Về căn cứ pháp lý: Đã cập nhật bổ sung vào báo cáo thuyết minh tổng hợp.

+ Đối với quy hoạch quỹ đất để phát triển trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ (để phục vụ nhu cầu di dời các cơ sở chăn nuôi hộ gia đình ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi): UBND huyện đã bố trí thêm 65,5 ha tại địa bàn các xã.

+ Diện tích đất chăn nuôi tập trung được lấy từ các loại đất sau: Đất chuyên trồng lúa nước 61,14 ha, đất trồng lúa nước còn lại 1,06 ha; đất rừng sản xuất 87,32 ha: Đối với đất trồng lúa, trong quá trình tổng hợp đơn vị tư vấn có sự nhầm lẫn giữa Trang trại chăn nuôi và trang trại tổng hợp nên đã thống kê nhầm vào đất chăn nuôi, nội dung này đã chỉnh sửa và không đưa đất trồng lúa vào làm trang trại chăn nuôi tập trung; Đối với dự án chăn nuôi có sử dụng đất rừng sản xuất: đây là khu vực nằm ngoài quy hoạch 03 loại rừng của tỉnh. Hiện nay chỉ tiêu quy hoạch đất trồng lúa và Đất rừng sản xuất của huyện đã đảm bảo chỉ tiêu phân bổ. Vì vậy, khi bố trí dự án việc chuyển mục đích từ đất rừng sản xuất sang đất chăn nuôi tập trung là hoàn toàn phù hợp với quy định hiện nay.

+ Về việc đề nghị bổ sung thuyết minh sơ bộ dự án (*Trang trại chăn nuôi lợn giống công nghệ cao; Trang trại nuôi gà đẻ trứng*) làm cơ sở đánh giá dự án có đảm bảo mật độ chăn nuôi của huyện tại Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh: Quá trình lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 chỉ căn cứ vào sự phù hợp quy hoạch và pháp lý dự án (dự án đã có chủ trương hay chưa). Việc thuyết minh nội dung dự án được thực hiện khi lập hồ sơ cấp chủ trương đầu tư thực hiện dự án, không thuộc phạm vi lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Đối với cơ sở giết mổ gia súc gia cầm tập trung: Hiện trong phương án quy hoạch đã bố trí các cơ sở tại địa bàn các xã: Ea Kênh, Hoà An, Ea Uy, Hoà Tiên, Vụ Bồn

**12. Phiếu đánh giá của Ông/Bà: Nguyễn Duy Tuyết, Chi cục phó, chi**

**cục PTNT – Sở Nông nghiệp và Môi trường ngày 09/4/2025: Thống nhất**

**13. Phiếu đánh giá của Ông: Nguyễn Văn Thảo, Chi cục trưởng, Chi cục Thủy sản – Sở Nông nghiệp và Môi trường ngày 09/4/2025:**

**\* Ý kiến:** Cơ bản thống nhất hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Krông Pắc. Tuy nhiên, theo bản đồ quy hoạch điều chỉnh tại xã Krông Búk và bản đồ hiện trạng sử dụng đất chưa thấy đất nuôi trồng thủy sản của dự án Trung tâm giống thủy sản nằm phía dưới hồ chứa nước Krông Búk Hạ đã được UBND tỉnh cấp đất để xây dựng thực hiện dự án này. Đề nghị đơn vị tư vấn, huyện Krông Pắc rà soát cập nhật theo quy định.

**\* Giải trình:** Đã tiếp thu chỉnh sửa, cập nhật dự án vào bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện.

**14. Phiếu đánh giá của Ông: Lê Trung Kiên, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thủy lợi và Quản lý tài nguyên nước ngày 09/4/2025:**

**\* Ý kiến 1:** Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp PTNT tỉnh có ý kiến cần cập nhật chính xác ranh giới Tiểu dự án Trạm bơm tưới Hồ Krông Búk Hạ. Huyện đã phối hợp cập nhật vào đề án quy hoạch chưa? Nếu chưa phải phối hợp cập nhật.

**\* Ý kiến 2:** Bố trí ổn định dân di cư tự do xã Vụ Bồn có nhiều hạng mục Cầu vượt, công trình hạ tầng kỹ thuật, thống kê đất quy hoạch thủy lợi có hợp lý không, cần làm rõ nội dung này.

**\* Ý kiến 3:** Một số danh mục công trình trạm bơm tưới (Trạm bơm Krông Búk Hạ, trạm bơm tưới buôn Păn, trạm bơm thôn 12, 6A, 6B... Thống kê vào quy hoạch đất cấp thoát nước là không phù hợp (*thống kê đất quy hoạch là thủy lợi*).

**\* Giải trình:**

+ Đã tiếp thu chỉnh sửa, cập nhật ranh giới Tiểu dự án Trạm bơm tưới Hồ Krông Búk Hạ vào bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện.

+ Đối với dự án Bố trí ổn định dân di cư tự do xã Vụ Bồn: đối với đất thủy lợi chỉ thống kê Tuyến kênh dẫn nước vào cuối tuyến kênh chính Bắc nhánh kênh B35, các công trình hạ tầng kỹ thuật khác thống kê vào các loại đất khác tương ứng.

+ Đã chỉnh sửa, thống kê Trạm bơm Krông Búk Hạ, trạm bơm tưới buôn Păn, trạm bơm thôn 12, 6A, 6B... phục vụ sản xuất nông nghiệp vào Đất thủy lợi.

**III. Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thông báo số 16/TB-HĐTĐ ngày 10/4/2025 của Hội đồng thẩm định số 657: Hội đồng thẩm định đánh giá Điều**

**\* Ý kiến 1:** Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc điều chỉnh quy hoạch:

- Việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về trình tự, nội dung, hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất:



+ Việc lập hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc đã thực hiện theo các quy định hiện hành như: Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

+ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc đã được lấy ý kiến góp ý theo quy định tại Khoản 3 Điều 70 Luật Đất đai; được UBND huyện tổng hợp, tiếp thu, giải trình; HĐND huyện đã thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất.

- Mức tin cậy của các thông tin, số liệu, dữ liệu sử dụng trong việc lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc:

+ Thông tin, số liệu, dữ liệu sử dụng trong việc lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Krông Pắc có tính pháp lý và đảm bảo độ tin cậy như: Quy hoạch các ngành lĩnh vực, gồm: kinh tế - xã hội, đô thị và khu dân cư nông thôn, công nghiệp, giao thông vận tải, ... ; Niên giám thống kê; bản đồ, số liệu kiểm kê, thống kê đất đai.

+ Việc tính toán các chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất dựa trên các căn cứ, như: điều kiện tự nhiên, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; tình hình sử dụng đất, biến động sử dụng đất, kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất; tiềm năng đất đai; nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; chỉ tiêu sử dụng đất cấp của tỉnh phân bổ tại Quyết định số 105/QĐ-UBND; tổng hợp và cân đối nhu cầu sử dụng đất trong kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của các đơn vị hành chính cấp xã và của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện.

**\* Ý kiến 2:** Về mức độ phù hợp của phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh:

- Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện; trong đó có huyện Krông Pắc. Qua đối chiếu chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 do huyện lập với chỉ tiêu phân bổ:

+ Có 08 chỉ tiêu cao hơn chỉ tiêu phân bổ, gồm: đất nông nghiệp cao hơn 240 ha; đất trồng cây lâu năm cao hơn 676 ha; đất xây dựng cơ sở y tế cao hơn 3 ha; đất xây dựng cơ sở giáo dục cao hơn 54 ha; đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao cao hơn 27 ha; đất công trình xử lý rác thải cao hơn 34 ha; đất chưa sử dụng cao hơn 79 ha.

+ Có 04 chỉ tiêu thấp hơn chỉ tiêu phân bổ, gồm: Đất ở tại nông thôn thấp hơn 552 ha; đất xây dựng trụ sở cơ quan thấp hơn 5 ha; đất cơ sở sản xuất phi

nông nghiệp thấp hơn 201 ha; đất công trình thủy lợi thấp hơn 2.564 ha; đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng thấp hơn 509 ha.

Đề nghị UBND huyện cần giải trình đầy đủ về cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học, nguồn lực vốn đầu tư, giải pháp tổ chức thực hiện để đảm bảo tính khả thi đối với các chỉ tiêu này.

**\* Ý kiến 3:** Về hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường của phương án điều chỉnh quy hoạch:

- Phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, các lĩnh vực trong quá trình phát triển kinh tế của địa phương theo mục tiêu, phương hướng phát triển đã đề ra; tuy nhiên, phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất chưa khái toán được nguồn thu từ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chi phí cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp...

- Phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đã bố trí quỹ đất đáp ứng nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi xã hội (y tế, giáo dục, văn hóa,...), tạo điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân trên địa bàn. Tuy nhiên, phương án điều chỉnh quy hoạch còn đánh giá chung chung chưa đánh giá cụ thể các chỉ tiêu về số lượng tác động của phương án điều chỉnh quy hoạch sử

dụng đất, như: thu nhập của người dân, số lao động có việc làm mới, giải quyết quỹ

đất ở, mức độ ảnh hưởng đến đời sống của các hộ dân phải di dời chỗ ở, số lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp do chuyển mục đích sử dụng 5.745 ha đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp.

- Chỉ tiêu sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất bằng với chỉ tiêu được phân bổ, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; đồng thời phương án đã đáp ứng yêu cầu bảo tồn, đưa đất chưa sử dụng vào trồng rừng là 323 ha để phát triển diện tích rừng bền vững.

**\* Ý kiến 4:** Tính khả thi của phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất

Báo cáo đã đưa ra 4 nhóm giải pháp thực hiện, gồm: bảo vệ, cải tạo đất và bảo vệ môi trường; nguồn lực thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải pháp khác. Tuy nhiên, cần được rà soát lại để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương như: việc quản lý đất đai tại các nông, lâm trường (chồng lấn chiếm đất đai, cho thuê, cho mượn đất, chuyển mục đích, chuyển nhượng đất); định cư, định canh; tình trạng dân di cư tự do; giải pháp về bảo vệ môi trường các dự án khai thác vật liệu xây dựng...; Cụ thể hóa các giải pháp nêu tại Nghị quyết số 39/2021/QH18 ngày 13/11/2021 của Quốc hội quy hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2030.

**\* Ý kiến 5:** Thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện:

Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện đã được hoàn thiện trình UBND tỉnh phê duyệt. Đề nghị cập nhật những nội dung chính của kế hoạch sử

dụng đất năm 2025 vào báo cáo thuyết minh.

**\* Ý kiến 6:** Những vấn đề cần chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện

- Về Báo cáo thuyết minh tổng hợp:

+ Bổ sung một số văn bản quy định pháp luật; các văn bản về quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan đến quy hoạch sử dụng đất.

+ Xem xét đánh giá kết quả thực hiện của năm 2024 là số liệu để đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch.

+ Chỉnh sửa tiêu đề của báo cáo là Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Pắc.

+ Chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 phải đảm bảo tuân thủ theo chỉ tiêu được UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025.

+ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023. Cập nhật đầy đủ nhu cầu sử dụng đất của các công trình, dự án đã được xác định

trong Quy hoạch tỉnh, như: Ranh giới Cụm Công nghiệp Tân Tiến theo Phương án

phát triển Cụm công nghiệp tại Phụ lục III của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; một số dự án Điện (như: Dự án TBA 110KV Krông Pắc và đấu nối) theo Phương án phát triển Nguồn và Lưới điện tỉnh tại Phụ lục V của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; ranh giới Trung tâm logistics theo Phương án phát triển Hạ tầng logistics và Cảng cạn tỉnh tại Phụ lục VI của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; vị trí, ranh giới Hồ Krông Pắc Thượng (giai đoạn 2) theo Phương án phát triển Thủy lợi tỉnh tại Phụ lục VII của Quyết định số 1747/QĐ-TTg.

+ Phân tích, đánh giá đầy đủ hơn về nguyên nhân dẫn đến một số chỉ tiêu sử dụng đất thực hiện đạt tỷ lệ thấp; đánh giá kỹ nguyên nhân các công trình, dự án chưa thực hiện.

+ Làm rõ những căn cứ pháp lý, hiện trạng, khu vực đối với việc khoanh vùng các khu vực cần quản lý nghiệp vụ đến từng đơn vị hành chính cấp xã gồm đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên.

+ Cần giải trình, làm rõ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng

phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất. Việc chuyển mục đích sử dụng các loại đất này để thực hiện dự án phải đảm bảo theo quy định của pháp luật trồng trọt, pháp luật lâm nghiệp.

+ Đối với các tiêu sử dụng đất chưa phù hợp với chỉ tiêu cấp tỉnh phân bổ, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện cần giải trình đầy đủ về cơ sở pháp lý, nguồn lực đầu tư, cơ sở khoa học đối với các chỉ tiêu sử dụng đất này.

+ Quy hoạch đất ở tại đô thị, đất ở tại nông thôn phải phù hợp với quy hoạch điểm dân cư, quy hoạch khu dân cư, quy hoạch đô thị theo quy định của pháp luật xây dựng.

+ Rà soát, bố trí quỹ đất để đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai.

+ Đối với những khu vực đã có quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn được duyệt, phải cập nhật định hướng không gian sử dụng đất và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy định tại khoản 5 Điều 66 Luật Đất đai.

+ Rà soát lại toàn bộ số liệu, đảm bảo sự phù hợp giữa bảng biểu và báo cáo thuyết minh.

+ Việc lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 phải đảm bảo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 72 Luật đất đai năm 2024.

+ UBND huyện chịu trách nhiệm về nội dung, tính chính xác của hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện theo quy định của pháp luật.

- *Về hệ thống bảng biểu số liệu:* Rà soát, bổ sung đầy đủ hệ thống biểu quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT; Rà soát, bổ sung đầy đủ danh mục dự án đã thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; dự án đã đăng ký thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất trong năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025; Lưu ý có ghi chú những danh mục dự án đã thực hiện.

- *Về hệ thống bản đồ:* Qua kiểm tra, rà soát các thông tin, nội dung thể hiện trên bản đồ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Pắc; căn cứ quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3, khoản 4, Điều 5 và Mục 1 Chương V của Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định có ý kiến như sau:

+ Về ranh giới hành chính các cấp: Đã cập nhật ranh giới hành chính của huyện, của cấp xã theo Quyết định 513 (gọi tắt là ranh giới 513) đã được phê duyệt

theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5010/UBND-NNMT ngày 07/6/2024. Tuy nhiên, có một số vị trí cần chỉnh lý, biên tập lại cho thống nhất, đồng bộ với file ranh giới 513 đang cung cấp cho các huyện để thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024. (Báo cáo làm rõ việc lệch DT tự nhiên so với QH được duyệt).

+ Về ký hiệu, kỹ thuật thể hiện trên bản đồ: Cần rà lại thông số màu một số loại đất, mã khoanh đất, ranh giới khoanh đất, bảng chú dẫn, đường quốc lộ, tỉnh lộ,... bổ sung, điều chỉnh theo đúng quy định của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.

+ Về cập nhật Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023: Đã cập nhật, bổ sung. Tuy nhiên cần rà soát, cập nhật bổ sung, như: Ranh giới Cụm Công nghiệp Tân Tiến theo Phương án phát triển Cụm công nghiệp tại Phụ lục III của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; Rà lại một số dự án Điện (như: Dự án TBA 110KV Không Pắc và đầu nối) theo Phương án phát triển Nguồn và Lưới điện tỉnh tại Phụ lục V của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; Ranh giới Trung tâm logistics theo Phương án phát triển Hạ tầng logistics và Cảng cạn tại Phụ lục VI của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; Ranh giới Hồ Không Pắc Thượng (giai đoạn 2) theo Phương án phát triển Thủy lợi tỉnh tại Phụ lục VII của Quyết định số 1747/QĐ-TTg;

+ Về cập nhật Quy hoạch đất lâm nghiệp: Đã cập nhật theo Quy hoạch tỉnh.

+ Về các công trình, dự án trọng điểm: Đã cập nhật các công trình, dự án trọng điểm: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1, nhất là Các mỏ vật liệu phục vụ Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; Dự án đường Trường Sơn Đông; Dự án kêu gọi đầu tư trong Cụm công nghiệp Không Pắc; Dự án hồ Không Pắc Thượng giai đoạn 2; Dự án TBA 110KV Không Pắc và đầu nối; ... . Tuy nhiên, cần rà soát, cập nhật lại ranh giới một số công trình, dự án tại một số vị trí cho phù hợp với hồ sơ thiết kế, bản vẽ mặt bằng thi công, ... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Bổ sung quy hoạch vùng phụ cận nút giao với Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 11055/UBND-NNMT ngày 27/11/2024. Đối với đất AN-QP: Đề nghị rà soát, cập nhật đối với các vị trí xây dựng Trụ sở làm việc Công an các xã, gồm: Hòa An, Hòa Tiến, Ea Uy, Ea Yiêng thuộc huyện Không Pắc.

+ Về đất tôn giáo: Cập nhật vị trí khu đất Giáo xứ Thuận Phúc tại Thôn Phước Thọ 3, xã Ea Phê; Chi hội tin lành Buôn Kniêr tại Buôn Kniêr, xã Tân Tiến và Tịnh xá Ngọc Nhiên tại Khố 11, thị trấn Phước An theo Công văn số 380/SNNMTQLĐĐĐDBĐ ngày 24/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

### **\* Giải trình:**

1. Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc điều chỉnh quy hoạch: Đã bổ sung đầy đủ các căn cứ pháp lý còn thiếu và loại các văn bản không còn phù hợp trong phần IV- Đặt vấn đề trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp.

2. Về mức độ phù hợp của phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh:

- Đối với chỉ tiêu cao hơn chỉ tiêu phân bổ, có các loại đất sau:

+ Nhóm đất thuộc Đất phát triển hạ tầng theo quy định của Luật Đất đai năm 2013: Đất xây dựng cơ sở y tế, Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo, Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao, Đất công trình giao thông, Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin

Theo Quyết định 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đắk

Lắc về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cho cấp huyện, chỉ tiêu phân bổ đối với loại đất này chỉ bao gồm “Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh” mà chưa có công trình cấp huyện, cấp xã. Vì vậy, việc cấp huyện xác định bổ sung thêm nhu cầu của cấp huyện, cấp xã là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định.

+ Đất công trình xử lý chất thải: cấp tỉnh phân bổ cho huyện chỉ có 10ha, chỉ gồm công trình xử lý chất thải tập trung của huyện, thiếu các điểm tập kết rác thải, xử lý chất thải tại địa bàn các xã do đó cấp huyện phải xác định bổ sung thêm để đáp ứng nhu cầu về xử lý chất thải, rác thải tại địa phương.

- Đối với chỉ tiêu thấp hơn chỉ tiêu phân bổ, có các loại đất sau:

+ Đất ở tại nông thôn: Trước đây khi đăng ký nhu cầu đất ở nông thôn để thực hiện lập quy hoạch tỉnh, huyện có xác định phát triển khu dân cư ven hồ Không Búk Hạ để thu hút đầu tư nhưng hiện nay trên Bản đồ quy hoạch tỉnh không đưa dự án này vào quy hoạch, do đó diện tích đất ở nông thôn của huyện sau khi điều chỉnh bị giảm so với chỉ tiêu phân bổ (giảm 403,53 ha).

+ Đất xây dựng trụ sở cơ quan: Trước đây khi đăng ký nhu cầu đất trụ sở cơ quan để thực hiện lập quy hoạch tỉnh, huyện dựa trên cơ sở Dự thảo Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Phước An. Tuy nhiên, hiện nay đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Phước An đã được UBND tỉnh phê duyệt do đó số liệu về đất trụ sở cơ quan có sự thay đổi (giảm 5,01 ha so với chỉ tiêu cấp tỉnh phân bổ).

+ Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: cấp tỉnh phân bổ cho huyện 435 ha là quá lớn (bình quân hơn 27 ha/xã), diện tích này chủ yếu để bố trí các cơ sở sản xuất phi nông nghiệp quy mô nhỏ, nằm ngoài cụm công nghiệp tập trung. Nhu cầu hiện nay của huyện chỉ vào khoảng 15 ha/xã, do đó diện tích quy hoạch không đáp ứng được chỉ tiêu phân bổ (thấp hơn 200,66 ha).

+ Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản: Theo bảng tọa độ các vị trí quy hoạch đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản kèm theo quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg, diện tích cấp tỉnh phân bổ cho huyện bao gồm cả diện tích khai thác cát dưới lòng sông.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 5 Nghị định 102/2024/NĐ-CP diện tích này phải được thống kê vào *Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối*. Do đó, chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản của huyện đến năm 2030 thấp hơn chỉ tiêu phân bổ 105,62 ha.

+ Đất công trình thủy lợi: thấp hơn chỉ tiêu phân bổ 2.555,57 ha là do thực hiện thống kê lại diện tích theo quy định tại Điều 5 Nghị định 102/2024/NĐ-CP (*đất mặt hồ thủy lợi sẽ được chuyển sang đất có mặt nước chuyên dùng*).

+ Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng: thấp hơn chỉ tiêu phân bổ 150,31 ha là do một số dự án phát triển năng lượng trước đây đưa vào quy hoạch nhưng bị loại ra do không phù hợp với quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025.

3. Thực hiện ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường cũng như đơn vị tư vấn rà soát lại Ranh giới Cụm Công nghiệp Tân Tiến theo Phương án phát triển Cụm công nghiệp tại Phụ lục III của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; một số dự án Điện (như: Dự án TBA 110KV Krông Pắc và đầu nối) theo Phương án phát triển Nguồn và Lưới điện tỉnh tại Phụ lục V của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; ranh giới Trung tâm logistics theo Phương án phát triển Hạ tầng logistics và Cảng cạn tỉnh tại Phụ lục VI của Quyết định số 1747/QĐ-TTg; vị trí, ranh giới công trình Hồ Krông Pắc Thượng (giai đoạn 2) theo Phương án phát triển Thủy lợi tỉnh tại Phụ lục VII của Quyết định số 1747/QĐ-TTg.

4. Ngoài các nội dung trên, hồ sơ điều chỉnh quy hoạch của huyện cũng đã được kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung những nội dung sau:

+ Bổ sung đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch đến năm 2024, bổ sung thêm nguyên nhân, lý do kết quả đạt thấp.

+ Bổ sung các giải pháp thực hiện quy hoạch, cụ thể hóa các giải pháp nêu tại Nghị quyết số 39/2021/QH18 ngày 13/11/2021 của Quốc hội quy hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2030.

+ Hoàn thiện báo cáo thuyết minh, hệ thống bảng biểu, bổ sung sơ đồ trích lục vị trí dự án còn thiếu.

+ Chỉnh sửa ký hiệu bản đồ, mã màu theo quy định.

+ Cập nhật các dự án về an ninh, quốc phòng, tôn giáo và chỉnh sửa các nội dung khác theo ý kiến của Hội đồng thẩm định.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Krông Pắc về việc chỉnh sửa, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc.

Kính trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét và tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Krông Pắc theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên HĐTĐ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP, NN&MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Vĩnh**

